

Danh sách giấy tờ cần cho hồ sơ xin cấp thị thực Schengen

(Đi chữa bệnh)

Để xin thị thực, quý vị cần có các giấy tờ nêu dưới đây và phải nộp những giấy tờ này tại Trung tâm tiếp nhận hồ sơ xin thị thực của VFS Global. Xin vui lòng sắp xếp giấy tờ theo thứ tự trong danh sách này.

Đối với mỗi giấy tờ, quý vị phải cung cấp **bản gốc** và 1 bản sao không cần công chứng. Giấy tờ bằng tiếng Việt hoặc bất kỳ tiếng nước ngoài nào khác cần phải kèm theo bản **dịch sang tiếng Đức hoặc tiếng Anh**.

Tất cả các bộ hồ sơ xin thị thực Schengen cần phải có:

1.	<u>Tờ khai xin cấp thị thực Schengen</u> được điền đầy đủ và được ký tên bởi đương đơn Việc ký tên vào tờ khai phải được đương đơn thực hiện tại chỗ khi nộp hồ sơ. <u>Nếu đương đơn là trẻ em dưới tuổi thành niên:</u> • Cả cha và mẹ phải trực tiếp có mặt khi nộp hồ sơ và ký tên vào tờ khai xin cấp thị thực cho con; • Giấy khai sinh của con (đương đơn) và bản sao hộ chiếu hoặc căn cước của cả cha và mẹ; • Nếu cha, mẹ không đi cùng con trong chuyến thăm dự kiến: Tuyên bố đồng ý của cha mẹ (Mẫu giấy tuyên bố đồng ý được cung cấp khi nộp hồ sơ và phải được cha, mẹ của đương đơn ký tại chỗ).
2.	Một ảnh hộ chiếu • Ảnh mới chụp (chụp trước đó không quá 6 tháng) • Phải là ảnh sinh trắc học • Cỡ ảnh 45mm x 35mm, phông nền màu trắng, xem hướng dẫn về ảnh)
3.	Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại • Nộp bản chính và một bản sao trang có thông tin nhân thân • Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại phải còn giá trị ít nhất 3 tháng kể từ ngày xuất cảnh dự kiến khỏi khu vực Schengen • Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại phải còn ít nhất 2 trang trống để dán tem thị thực • Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại không được cấp trước đó quá 10 năm Quý vị vui lòng tháo vỏ bọc/bao bọc hộ chiếu (nếu có) trước khi nộp hồ sơ.
4.	Bằng chứng về những lần lưu trú trước đây tại khu vực Schengen (nếu có) • Bản chính hộ chiếu hay giấy tờ có giá trị đi lại cũ/đã hết hạn có những thị thực Schengen trước đây, kèm theo bản sao các trang có thông tin nhân thân và thị thực
5.	Giấy phép cư trú Việt Nam cho người nước ngoài • Chỉ phải nộp nếu đương đơn không có quốc tịch Việt Nam • Giấy phép cư trú Việt Nam phải có giá trị ít nhất tới ngày xuất cảnh dự kiến khỏi khu vực Schengen

6.	Thông tin về kế hoạch điều trị y tế <u>a) Đối với bệnh nhân</u> - Giấy xác nhận của bác sỹ/bệnh viện với những thông tin sau: - Họ tên và ngày tháng năm sinh của bệnh nhân - Ngày bắt đầu điều trị và thời gian điều trị dự kiến - Chi phí dự kiến cho việc điều trị và thông tin về việc đã trả tiền đặt cọc (nếu có) - Giấy xác nhận của bác sỹ về tình trạng sức khỏe hiện tại <u>b) Đối với người đi cùng</u> - Giấy xác nhận của bác sỹ/bệnh viện với những thông tin sau: - Họ tên và ngày tháng năm sinh của bệnh nhân - Ngày bắt đầu điều trị và thời gian điều trị dự kiến - Chi phí dự kiến cho việc điều trị và thông tin về việc đã trả tiền đặt cọc (nếu có)
7.	Bảng chứng về việc làm: <u>a) Nếu đương đơn là người lao động theo hợp đồng:</u> - Hợp đồng lao động nêu rõ vị trí/chức vụ, thời hạn hợp đồng; - Bảng chứng về việc đóng bảo hiểm xã hội (nộp sổ bảo hiểm xã hội hoặc bản chụp sổ bảo hiểm xã hội điện tử, khi nộp hồ sơ thị thực phải trình sổ bảo hiểm xã hội điện tử trên ứng dụng điện thoại để đối chiếu); - Xác nhận của người sử dụng lao động về việc đương đơn được nghỉ phép (nghỉ có lương hay không lương); <u>b) Nếu đương đơn là chủ sở hữu công ty hoặc là người tự kinh doanh:</u> - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; - Báo cáo thuế của công ty cho 3 tháng gần nhất; - Sao kê tài khoản ngân hàng của công ty cho 3 tháng gần nhất. <u>c) Nếu đương đơn đã nghỉ hưu:</u> - Quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hàng tháng. <u>d) Nếu đương đơn là học sinh/sinh viên:</u> - Xác nhận của nhà trường về việc đương đơn đang theo học tại đó và thẻ học sinh, sinh viên.
8.	Sao kê tài khoản ngân hàng của đương đơn - Sao kê tài khoản ngân hàng cho 3 tháng gần nhất; - Phải đánh dấu các khoản tiền lương, lương hưu, hoặc thu nhập thường xuyên trong bảng sao kê. - Nếu bên thứ ba (ví dụ: vợ, chồng hoặc con đã trưởng thành) trả chi phí sinh hoạt cho đương đơn: Sao kê tài khoản ngân hàng cho 3 tháng gần nhất và giấy tờ chứng minh thu nhập của bên thứ ba tương tự yêu cầu ở mục 7.
9.	Bảng chứng về khả năng tài chính của đương đơn Ví dụ: - Tiền tiết kiệm (sổ tiết kiệm hoặc bản chụp tài khoản tiết kiệm online, khi nộp hồ sơ thị thực phải trình ứng dụng ngân hàng trên điện thoại để đối chiếu) + Xác nhận của ngân hàng; - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở; - Bảng chứng về các khoản thu nhập thường xuyên như tiền cho thuê nhà, tiền trợ cấp .v.v.
10.	Bảng chứng về tình trạng hôn nhân của đương đơn Giấy chứng nhận kết hôn (nếu đương đơn đã kết hôn) + bản sao căn cước / bản sao hộ chiếu của vợ/chồng. Nếu vợ/chồng hiện đang cư trú tại nước ngoài thì phải nộp thêm bản sao giấy phép cư trú nước ngoài của vợ/chồng.

	- Giấy khai sinh của tất cả các con của đương đơn (nếu có con) + bản sao căn cước / bản sao hộ chiếu của tất cả các con. Nếu con hiện đang cư trú tại nước ngoài thì phải nộp thêm bản sao giấy phép cư trú nước ngoài của con. - Xác nhận thông tin về cư trú do Cơ quan Công an cấp hoặc bản chụp thông tin cư trú từ ứng dụng VNeID (khi nộp hồ sơ thị thực phải trình ứng dụng VNeID trên điện thoại để đối chiếu). <u>Không</u> cần nộp sổ hộ khẩu.
11.	Lịch trình đi và đặt phòng khách sạn/chỗ ở riêng - Xác nhận đặt phòng/đăng ký giữ chỗ khách sạn hoặc bằng chứng về chỗ ở riêng với địa chỉ đầy đủ (tên khách sạn, đường, thành phố, mã bưu điện, thông tin liên hệ, mã số đặt phòng) - Giấy xác nhận của bệnh viện, nếu bệnh nhân sẽ ở trong bệnh viện để điều trị nội trú - Đặt chỗ chuyến bay (không cần phải mua trước vé máy bay)
12.	Bảo hiểm y tế du lịch - Có giá trị cho tất cả các nước Schengen và cho toàn bộ thời gian lưu trú dự kiến Mức trách nhiệm bảo hiểm cho chi phí y tế, điều trị tại bệnh viện và chi phí hồi hương trong trường hợp ốm đau hoặc tử vong phải ít nhất là 30.000,- Euro và được ghi rõ trong hợp đồng bảo hiểm Lưu ý: Nếu quý vị được cấp thị thực nhiều năm, thì quý vị có trách nhiệm đảm bảo rằng quý vị cũng được bảo hiểm y tế cho những lần lưu trú tiếp theo tại các nước Schengen. Khi nhập cảnh, quý vị có thể được yêu cầu xuất trình chứng nhận bảo hiểm.

Thời gian xử lý hồ sơ xin cấp thị thực thường là 15 ngày, tuy nhiên trong một số trường hợp có thể lâu hơn do phải cần thêm thời gian để xem xét hồ sơ. Không thể rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ hoặc ưu tiên xử lý những hồ sơ riêng lẻ nhất định.

Không thể trả lại hộ chiếu trong thời gian xử lý hồ sơ.

Trong từng trường hợp riêng biệt, Cơ quan đại diện Cộng hòa Liên bang Đức có thể yêu cầu bổ sung thêm các giấy tờ khác.

Trường hợp nộp hồ sơ không đầy đủ hoặc nộp giấy tờ giả mạo sẽ bị từ chối cấp thị thực.

Miễn trừ trách nhiệm

Tất cả thông tin trong hướng dẫn này dựa trên kiến thức và kinh nghiệm của Cơ quan đại diện ngoại giao tại thời điểm ban hành. Không thể căn cứ vào hướng dẫn này để đưa ra khiếu nại pháp lý.